



CHỦ NGHĨA XÃ HỘI KHOA HỌC

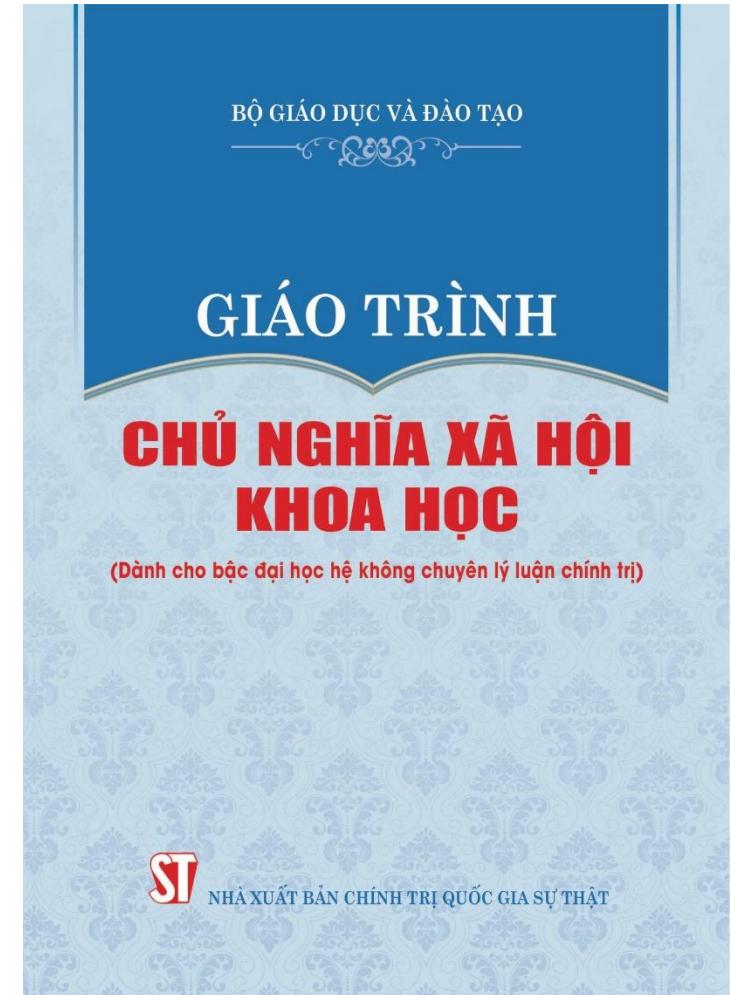
Dành cho sinh viên không chuyên lý luận chính trị





Chương 6

VĂN ĐỀ DÂN TỘC VÀ TÔN GIÁO TRONG THỜI KỲ QUÁ ĐỘ LÊN CHỦ NGHĨA XÃ HỘI





I. DÂN TỘC TRONG THỜI KỲ QUÁ ĐỘ LÊN CNXH

1. Khái niệm, đặc trưng cơ bản của dân tộc

2. Chủ nghĩa Mác – Lê nin về vấn đề dân tộc

3. Dân tộc và quan hệ dân tộc ở Việt Nam



3. Dân tộc và quan hệ dân tộc ở Việt Nam

a.

Đặc điểm dân tộc
ở Việt Nam

b.

Quan điểm và chính sách
của Đảng, Nhà nước Việt
Nam về vấn đề dân tộc



3.a. Đặc điểm dân tộc ở Việt Nam



1

Có sự *chênh*
lệch về *số*
dân giữa các
tộc người.

SỐ LƯỢNG CÁC DÂN TỘC VIỆT NAM:

54 dân tộc

Dân tộc Việt (Kinh): 86%

Các dân tộc ít người: 14%

PHÂN BỐ

- Phân bố rộng khắp cả nước,
tập trung hơn ở vùng đồng
bằng, trung du và duyên hải.

PHÂN BỐ

- Phân bố chủ yếu ở miền núi và
trung du.



3.a. Đặc điểm dân tộc ở Việt Nam



2

Các dân
tộc *cư*
trú xem
kẽ nhau



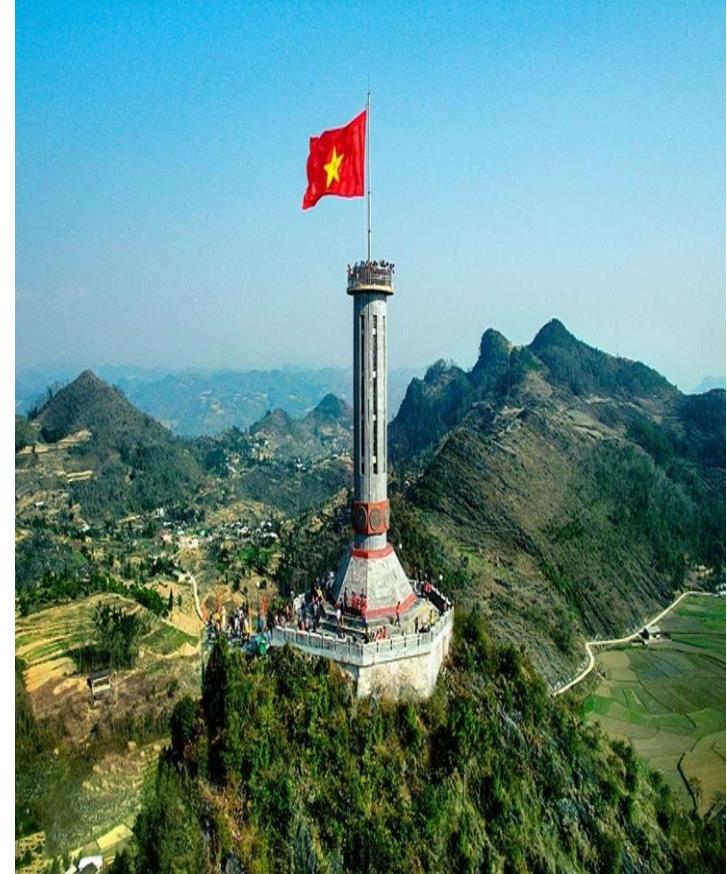


3.a. Đặc điểm dân tộc ở Việt Nam

3



Các dân tộc thiểu
số ở Việt Nam phân
bố chủ yếu ở *địa*
bàn có vị trí chiến
lược quan trọng





3.a. Đặc điểm dân tộc ở Việt Nam

4



Các dân tộc ở
Việt Nam có
trình độ phát
triển *không*
đồng đều.





3.a. Đặc điểm dân tộc ở Việt Nam



5

Các dân tộc Việt Nam có *truyền thống đoàn kết gắn bó lâu đời* trong cộng đồng dân tộc - quốc gia thống nhất





3.a. Đặc điểm dân tộc ở Việt Nam

6



Mỗi dân tộc có bản
sắc văn hóa riêng,
góp phần tạo nên sự
phong phú, đa dạng
của nền văn hóa Việt
Nam thống nhất





3.b.*Quan điểm của Đảng về vấn đề dân tộc



2

Vấn đề dân tộc và đoàn kết dân tộc là vấn đề *chiến lược cơ bản, lâu dài* đồng thời cũng vấn đề *cấp bách* hiện nay của cách mạng Việt Nam.

Các dân tộc trong đại gia đình Việt Nam *bình đẳng, đoàn kết, tương trợ, giúp đỡ* nhau cùng phát triển, kiên quyết đấu tranh với mọi âm mưu chia rẽ dân tộc



3.b.* Quan điểm của Đảng về vấn đề dân tộc

3

Phát triển toàn diện chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội và an ninh - quốc phòng trên địa bàn *vùng dân tộc và miền núi*; gắn *tăng trưởng kinh tế* với giải quyết các vấn đề xã hội, thực hiện tốt chính sách dân tộc.



3.b.* Quan điểm của Đảng về vấn đề dân tộc



Ưu tiên đầu tư phát triển kinh tế - xã hội các vùng dân tộc và miền núi; tập trung phát triển giao thông và cơ sở hạ tầng, xóa đói giảm nghèo

Công tác dân tộc và thực hiện chính sách dân tộc là *nhiệm vụ* của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân, của toàn bộ hệ thống chính trị



3.b.* Chính sách dân tộc của Đảng và Nhà nước Việt Nam



Thực hiện bình đẳng, đoàn kết, tôn trọng, giúp nhau *cùng phát triển* giữa các dân tộc.



3.b.* Chính sách dân tộc của Đảng và Nhà nước Việt Nam

Về
Kinh tế

Phát triển kinh tế

- xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số, từng bước *khắc phục* khoảng cách chênh lệch giữa các vùng, các dân tộc.





3.b.* Chính sách dân tộc của Đảng và Nhà nước Việt Nam



Xây dựng nền
văn hóa tiên tiến,
đậm đà bản sắc
dân tộc; *giữ gìn*
và phát huy giá
trị văn hóa
truyền thống của
các tộc người





3.b.* Chính sách dân tộc của Đảng và Nhà nước Việt Nam



Thực hiện chính sách xã hội, *đảm bảo an sinh xã hội* trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

Từng bước thực hiện *bình đẳng xã hội*, chú ý đến *tính đặc thù* của mỗi vùng, mỗi dân tộc.



3.b.* Chính sách dân tộc của Đảng và Nhà nước Việt Nam



Tăng cường sức mạnh *bảo vệ tổ quốc*, đảm bảo tốt ổn định chính trị, thực hiện tốt an ninh, chính trị, trật tự an toàn xã hội



3.b.* Chính sách dân tộc của Đảng và Nhà nước Việt Nam



*Chính sách dân tộc của Đảng và Nhà nước ta mang tính chất **toàn diện, tổng hợp**, bao trùm tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội, liên quan đến mỗi dân tộc và quan hệ giữa các dân tộc trong cộng đồng quốc gia.*

Phát triển kinh tế - xã hội của các dân tộc là **nền tảng** để tăng cường đoàn kết và thực hiện quyền bình đẳng dân tộc, là **cơ sở** để từng bước khắc phục sự chênh lệch về trình độ phát triển giữa các dân tộc.



Cảm ơn các bạn
đã chú ý lắng nghe

